

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày 23-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Dũng;

Ông Lê Văn Dũng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hạ Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Thư ký hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án số 01, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Q, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Hữu K, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1997; tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Tổ B, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê K1 (chết) và bà Nguyễn Thị Bích L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không, tiền án: Ngày 10/01/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 22/7/2022, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Bà Phạm Thị T sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ F, phường

N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 10 phút ngày 07/01/2024 tại nhà nghỉ P1, tổ F, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q phối hợp Công an phường N bắt quả tang Lê Hữu K tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ của bị cáo 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng (loại hút nước giải khát) được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất rắn màu trắng; 01 nỏ thủy tinh gắn vào nắp nhựa màu trắng, nỏ thủy tinh đã bị vỡ một đầu, ngoài ra trên nắp nhựa còn gắn 01 ống hút nhựa màu xanh trắng (loại hút nước giải khát); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ đã qua sử dụng. Bị cáo khai vào khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo có nhu cầu sử dụng ma túy nên tới hẻm E đường Q, thành phố Q vào một ngôi nhà không rõ số nhà và đến cửa sổ đưa 400.000 đồng vào cửa sổ cho một người phụ nữ lạ mặt mua 01 tép ma túy đá, sau đó bị cáo nhận ma túy và đi taxi đến nhà nghỉ P1 để sử dụng. Gặp lẽ tận, bị cáo không đưa căn cước công dân mà chuyển khoản trước 200.000 đồng từ tài khoản số 7998971 Ngân hàng thương mại cổ phần Á của bị cáo sang tài khoản chủ nhà nghỉ để thuê phòng số 203. Bị cáo cầm chìa khóa phòng 203 lên tầng B thì gặp Công an đang kiểm tra tại đây, bị cáo sợ bị phát hiện nên đã vứt tép ma túy xuống nền hành lang nhà nghỉ và bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng với các đồ vật khác. Tại Kết luận giám định số 22/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh Q kết luận: Chất rắn màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; Khối lượng mẫu: 0,25gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, kèm theo kết luận giám định: Không; hoàn lại đối tượng giám định: Không (mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định). Tại Kết luận giám định số 221/KL-KTHS ngày 12/3/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh Q kết luận đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ đã qua sử dụng, có gắn 01 thẻ sim mạng Mobifone được bỏ vào trong phong bì dán kín, bên ngoài phong bì có dòng chữ “Đây là điện thoại của tôi được Công an thu giữ vào ngày 07/01/2024 tại nhà nghỉ P1 đường C phường N” ngày 07/01/2024, chữ ký của Lê Hữu K, chữ ký giáp lai của Vũ Thanh H1, Phạm Thị T, Phạm Quốc T1, Võ Thành P, Lê Hữu K, có dấu niêm phong của Công an phường N, thành phố Q: Dữ liệu bên trong điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone, màu đỏ, màn hình bị bể vỡ, mặt lưng sau bị bong tróc màu, nút home bị liệt, điện thoại bị khóa mật khẩu màn hình, cụ thể: Không trích xuất được dữ liệu điện thoại theo yêu cầu giám định (điện thoại bị khóa mật khẩu màn hình), kèm theo kết luận giám định: Không; H2 lại đối tượng giám định: Toàn bộ mẫu vật gửi giám định.

Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 19/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Lê Hữu K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hữu K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh gắn vào nắp nhựa màu trắng, nỏ thủy tinh đã bị vỡ một đầu, ngoài ra trên nắp nhựa còn gắn 01 ống hút nhựa màu xanh trắng (loại hút nước giải khát). Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ đã qua sử dụng, có gắn 01 thẻ sim mạng Mobifone được bỏ vào trong phong bì dán kín, bên ngoài phong bì có dòng chữ “Đây là điện thoại của tôi được Công an thu giữ vào ngày 07/01/2024 tại nhà nghỉ P1 đường C phường N” ngày 07/01/2024, chữ ký của Lê Hữu K, chữ ký giáp lai của Vũ Thanh H1, Phạm Thị T, Phạm Quốc T1, Võ Thành P, Lê Hữu K, có dấu niêm phong của Công an phường N, thành phố Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt người chứng kiến bà Phạm Thị T tại phiên tòa nhưng Cơ quan điều tra đã làm việc, có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điều 296 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lê Hữu K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người chứng kiến,

Biên bản bắt người phạm tội quả tang (*bút lục 15*), thu giữ, niêm phong vật chứng (*bút lục 17, 18*), kết luận giám định (*bút lục 37*) và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Vào lúc 21 giờ 10 phút ngày 07/01/2024 tại nhà nghỉ P1, tổ F, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo Lê Hữu K bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,25 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt của các bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt là có căn cứ.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Tính chất, mức độ của hành vi: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với ma túy Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ đã hết trong quá trình Cơ quan giám định thực hiện việc giám định. Đối với 01 nỏ thủy tinh gắn vào nắp nhựa màu trắng, nỏ thủy tinh đã bị vỡ một đầu; ngoài ra trên nắp nhựa còn gắn 01 ống hút nhựa màu xanh trắng (loại hút nước giải khát) là vật dùng vào việc sử dụng ma túy, không còn giá trị nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đỏ, màn hình bị vỡ, mặt sau bị bong tróc màu, nút H3 bị liệt, điện thoại bị khóa mật khẩu màn hình; mẫu vật đựng trong 01 bì thư dán kín bên ngoài dấu niêm phong của Phòng K2 Công an tỉnh Q và có chữ ký, họ tên của giám định viên, do kết quả điều tra không xác định được có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo theo quy định theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo do bị cáo khai không rõ về nhân thân, lai lịch, đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ. Đối với bà Phạm Thị T là người đại diện hộ kinh doanh Nhà nghỉ P1,

kết quả điều tra xác định bà T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên về phân hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lê Hữu K 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) nỏ thủy tinh gắn vào nắp nhựa màu trắng, nỏ thủy tinh đã bị vỡ một đầu; ngoài ra trên nắp nhựa còn gắn 01 (một) ống hút nhựa màu xanh trắng (loại hút nước giải khát).

Trả lại cho bị cáo Lê Hữu K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đỏ, màn hình bị vỡ, mặt sau bị bong tróc màu, nút H3 bị liệt, điện thoại bị khóa mặt khẩu màn hình. Mẫu vật đựng trong 01 bì thư dán kín bên ngoài dấu niêm phong của Phòng K2 Công an tỉnh Q và có chữ ký, họ tên của giám định viên.

Các đồ vật trên có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Hữu K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an TP Quảng Ngãi;
- Đội Tổng hợp - Công an
TP. Quảng Ngãi;
- Cq THAHS & HTTP - Công an
TP. Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

Nguyễn Thị Thúy Ly